HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 36 /NQ-HĐND	*Tây Ninh, ngày 12 tháng 5 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT
Về Chương trình làm việc toàn khóa của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh khóa XI, nhiệm kỳ 2026 - 2031

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH
KHOÁ XI - KỲ HỌP THỨ 2

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 121/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 114/2025/UBTVQH15 ngày 24 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân về hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân;

Xét Tờ trình số 440/TTr-HĐND ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về Chương trình làm việc toàn khóa của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh khóa XI, nhiệm kỳ 2026 - 2031 và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Chương trình làm việc toàn khóa của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh khóa XI, nhiệm kỳ 2026 - 2031 *(đính kèm)*.

Điều 2. Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các cơ quan có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh khóa XI, kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 12 tháng 5 năm 2026 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất thông qua./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (b/c);
- Chính phủ (b/c);
- Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội (b/c);
- Văn phòng Quốc hội (b/c); Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Như Điều 2;
- Đại biểu QH đơn vị tỉnh Tây Ninh;
- UBMTTQ tỉnh; UBND tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, VP UBND tỉnh;
- LĐ VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT. HĐND, UBND xã, phường;
- Phòng CT. HĐND;
- Lưu: VT, (tructhao).

CHỦ TỊCH

Nguyễn Mạnh Hùng

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH
LÀM VIỆC TOÀN KHÓA CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH
KHÓA XI, NHIỆM KỲ 2026 - 2031

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 36 /NQ-HĐND ngày 12/5/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo Luật định và cụ thể hóa chủ trương, Nghị quyết, kế hoạch của Tỉnh ủy thành các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh tại các kỳ họp, thống nhất ban hành Chương trình làm việc toàn khóa của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI, nhiệm kỳ 2026 - 2031 gồm các nội dung chính sau:

I. Tổ chức kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh

Trong nhiệm kỳ 2026 - 2031, Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức 10 kỳ họp thường lệ[1], 01 kỳ họp tổng kết nhiệm kỳ và các kỳ họp chuyên đề (khi có yêu cầu).

1. Các kỳ họp thường lệ giữa năm của Hội đồng nhân dân tỉnh

a) Thời gian tổ chức kỳ họp thường lệ giữa năm: Dự kiến tổ chức trong khoảng thời gian cuối tháng 6 và trước ngày 01 tháng 7 hàng năm.

b) Các nội dung được xem xét, thảo luận và quyết định tại kỳ họp thường lệ giữa năm:

- Báo cáo công tác 06 tháng đầu năm của Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, cơ quan thi hành án dân sự tỉnh;

- Các báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về Chương trình hoạt động giám sát của năm trước; Chương trình hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh ở năm sau;

- Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thường lệ giữa năm;

- Báo cáo giám sát kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thường lệ cuối năm trước (kèm dự thảo Nghị quyết về giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri tại kỳ họp thường lệ cuối năm trước);

- Báo cáo kết quả giám sát chuyên đề của các Đoàn giám sát do Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định thành lập (nếu có);

---

[1] Bao gồm: 05 kỳ họp thường lệ giữa năm và 05 kỳ họp thường lệ cuối năm.

- Thông báo của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh về tham gia xây dựng chính quyền 06 tháng đầu năm và các kiến nghị, đề xuất (nếu có);

- Các báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh 06 tháng đầu năm: công tác chỉ đạo điều hành; về kinh tế - xã hội; về thực hiện ngân sách nhà nước, quyết toán ngân sách nhà nước của địa phương; về kế hoạch đầu tư công; về công tác phòng, chống tham nhũng; về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của cử tri;

- Các tờ trình, đề án của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thi hành pháp luật trong các lĩnh vực: về tổ chức và đảm bảo thi hành Hiến pháp và pháp luật; về chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; về quy hoạch, kế hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực; về phát triển các lĩnh vực tài chính, đầu tư, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, đất đai, tài nguyên, môi trường, thương mại, dịch vụ, công nghiệp, nông nghiệp, xây dựng, giao thông vận tải, giáo dục, y tế, hành chính tư pháp, nội vụ, lao động, xã hội, văn hóa, thông tin, du lịch, thể dục thể thao; về chính sách dân tộc, tôn giáo; biện pháp bảo đảm thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đối ngoại;... theo quy định của pháp luật và chủ trương, Nghị quyết của Tỉnh ủy;

- Các báo cáo khác theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh (nếu có);

- Nghị quyết về chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp.

2. Các kỳ họp thường lệ cuối năm của Hội đồng nhân dân tỉnh

a) Thời gian tổ chức kỳ họp thường lệ cuối năm: Dự kiến tổ chức trong khoảng thời gian trước ngày 10 tháng 12 hàng năm.

b) Các nội dung được xem xét, thảo luận và quyết định tại kỳ họp thường lệ cuối năm:

- Báo cáo công tác hằng năm của Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, cơ quan thi hành án dân sự tỉnh;

- Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thường lệ cuối năm;

- Báo cáo giám sát kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thường lệ giữa năm (kèm dự thảo Nghị quyết về giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri tại kỳ họp thường lệ giữa năm);

- Báo cáo kết quả giám sát chuyên đề của các Đoàn giám sát do Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định thành lập (nếu có);

- Thông báo của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh về tham gia xây dựng chính quyền hàng năm và các kiến nghị, đề xuất (nếu có);

- Các báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh hàng năm: công tác chỉ đạo điều hành; về kinh tế - xã hội; về thực hiện ngân sách nhà nước; về công tác phòng,

chống tham nhũng; về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của cử tri;

- Các tờ trình, đề án của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thi hành pháp luật trong các lĩnh vực: về tổ chức và đảm bảo thi hành Hiến pháp và pháp luật; về chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; về quy hoạch, kế hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực; về phát triển các lĩnh vực tài chính, đầu tư, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, đất đai, tài nguyên, môi trường, thương mại, dịch vụ, công nghiệp, nông nghiệp, xây dựng, giao thông vận tải, giáo dục, y tế, hành chính tư pháp, nội vụ, lao động, xã hội, văn hóa, thông tin, du lịch, thể dục thể thao; về chính sách dân tộc, tôn giáo; biện pháp bảo đảm thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đối ngoại;... theo quy định của pháp luật và chủ trương, Nghị quyết của Tỉnh ủy;

- Các báo cáo khác theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh (nếu có);

- Nghị quyết về chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp.

3. Các kỳ họp chuyên đề của Hội đồng nhân dân tỉnh

a) Trong khoảng thời gian giữa hai kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc ít nhất một phần ba tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh yêu cầu thì Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh triệu tập kỳ họp chuyên đề của Hội đồng nhân dân tỉnh.

b) Các nội dung được xem xét, thảo luận và quyết định tại kỳ họp chuyên đề: là các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh có tính cấp bách, cần quyết định ngay, phát sinh trong khoảng thời gian giữa hai kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân tỉnh.

4. Kỳ họp tổng kết nhiệm kỳ 2026 - 2031 của Hội đồng nhân dân tỉnh

a) Thời gian tổ chức kỳ họp tổng kết nhiệm kỳ: Dự kiến trong quý 1 năm 2031.

b) Các nội dung được xem xét, thảo luận và quyết định tại kỳ họp tổng kết nhiệm kỳ:

- Báo cáo công tác nhiệm kỳ 2026 - 2031 của Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân tỉnh;

- Thông báo của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh về Tổng kết công tác Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền giai đoạn 2026 - 2031;

- Các vấn đề thuộc thẩm quyền Hội đồng nhân dân tỉnh có tính cấp bách, cần quyết định ngay theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc ít nhất một phần ba tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;

- Tổ chức khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động Hội đồng nhân dân các cấp trong nhiệm kỳ 2026 - 2031 thực hiện theo Quy chế Thi đua, khen thưởng của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

II. Hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh

1. Giám sát tại kỳ họp:

1.1. Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thảo luận các báo cáo:

- Báo cáo công tác 06 tháng, hằng năm của Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, cơ quan thi hành án dân sự tỉnh;

- Báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh về: kinh tế - xã hội; về thực hiện ngân sách nhà nước, quyết toán ngân sách nhà nước của địa phương; về công tác phòng, chống tham nhũng; về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân;

- Báo cáo về việc thi hành pháp luật trong một số lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật, nghị quyết của Hội đồng nhân dân hoặc theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;

- Báo cáo thẩm tra các báo cáo trên (trừ báo cáo của Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân) của các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh theo sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

1.2. Chất vấn và xem xét trả lời chất vấn tại kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh:

- Căn cứ vào chương trình của từng kỳ họp, ý kiến, kiến nghị của cử tri, dư luận xã hội về những vấn đề nổi bật thuộc lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại tại địa phương và phiếu chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định nhóm vấn đề chất vấn và người bị chất vấn.

- Sau phiên chất vấn tại kỳ họp, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nghị quyết về chất vấn.

- Chậm nhất là 20 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân tỉnh, người đã trả lời chất vấn có trách nhiệm gửi báo cáo về việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về chất vấn tại các kỳ họp trước đến Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh để chuyển đến các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Giám sát chuyên đề:

- Trên cơ sở đề xuất nội dung của các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định từ 02 đến 03 chuyên đề giám sát để đưa vào Nghị quyết về chương trình giám sát năm sau tại kỳ họp thường lệ cuối năm.

- Hội đồng nhân dân tỉnh ra nghị quyết thành lập Đoàn giám sát đối với từng chuyên đề theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thành lập Đoàn giám sát phải xác định rõ mục đích, phạm vi, đối tượng, nội dung giám sát, thành phần Đoàn giám sát, cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát.

- Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nghị quyết giám sát chuyên đề theo đề nghị của Đoàn giám sát. Nội dung chính gồm: đánh giá kết quả đạt được, hạn chế, bất cập và nguyên nhân; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát; giải pháp, thời hạn khắc phục hạn chế, bất cập; trách nhiệm thi hành, trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện nghị quyết giám sát chuyên đề.

3. Lấy phiếu tín nhiệm và bỏ phiếu tín nhiệm:

- Hội đồng nhân dân tỉnh lấy phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân tỉnh bầu theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Người được lấy phiếu tín nhiệm có quá nửa đến dưới hai phần ba tổng số phiếu đánh giá "*tín nhiệm thấp*" thì có thể xin từ chức; trường hợp không xin từ chức thì Thường trực Hội đồng nhân dân trình Hội đồng nhân dân tiến hành bỏ phiếu tín nhiệm tại kỳ họp đó hoặc kỳ họp gần nhất.

- Người được lấy phiếu tín nhiệm có từ hai phần ba tổng số phiếu đánh giá "*tín nhiệm thấp*" trở lên thì cơ quan hoặc người có thẩm quyền giới thiệu người đó để Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy có ý kiến trước khi trình Hội đồng nhân dân tỉnh tiến hành miễn nhiệm hoặc phê chuẩn đề nghị miễn nhiệm tại kỳ họp đó hoặc kỳ họp gần nhất.

III. Tổ chức thực hiện

1. Chương trình làm việc toàn khóa Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI, nhiệm kỳ 2026 - 2031 xác định những nội dung cơ bản, chủ yếu *(chi tiết theo phụ lục đính kèm)*. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ vào chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, tình hình thực tiễn và những vấn đề mới phát sinh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung để bảo đảm thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân tỉnh trong việc quyết định những vấn đề quan trọng về xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

2. Căn cứ vào Chương trình làm việc toàn khóa, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xây dựng Chương trình hoạt động hằng năm, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị có liên quan chuẩn bị báo cáo, tờ trình, đề án... trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các cơ quan có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định có trách nhiệm tổ chức quán triệt Chương trình làm việc toàn khóa của Hội đồng nhân dân

tỉnh và cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch hàng năm để triển khai thực hiện bảo đảm yêu cầu chất lượng và tiến độ.

4. Trong Báo cáo công tác hằng năm của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh sẽ thực hiện đánh giá tiến độ, kết quả triển khai thực hiện Chương trình làm việc toàn khóa của Hội đồng nhân dân tỉnh./.

PHỤ LỤC

Chương trình làm việc toàn khóa
Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh khóa XI, nhiệm kỳ 2026 - 2031

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /4/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Thời gian	Nội dung
NĂM 2026	
Quý 1	- Thăm, chúc tết tập thể, cá nhân nhân dịp Tết Nguyên đán. - Tổ chức kỳ họp chuyên đề năm 2026 của HĐND tỉnh khóa X. - Tổng kết hoạt động HĐND tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026. - Thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031. - Tổ chức kỳ họp thứ nhất HĐND tỉnh khóa XI, nhiệm kỳ 2026-2031.
Quý 2	- Triển khai thực hiện giám sát chuyên đề của HĐND tỉnh về: "*Việc chấp hành pháp luật trong triển khai thực hiện chính sách dân tộc vùng biên giới, tôn giáo trên địa bàn tỉnh*". - Tổ chức kỳ họp chuyên đề năm 2026 của HĐND tỉnh khóa XI (nếu có). - Báo cáo kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm 2026 của HĐND tỉnh. - Báo cáo kết quả thực hiện chương trình giám sát năm 2025 của HĐND tỉnh. - Triển khai kế hoạch tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp thường lệ giữa năm 2026. - Tổ chức kỳ họp thường lệ giữa năm 2026 của HĐND tỉnh khóa XI.
Quý 3	- Triển khai giám sát chuyên đề của HĐND tỉnh về: "*Việc chấp hành pháp luật trong công tác quản lý nhà nước về xây dựng trên địa bàn tỉnh*". - Tổ chức kỳ họp chuyên đề năm 2026 của HĐND tỉnh khóa XI (nếu có).
Quý 4	- Báo cáo kết quả hoạt động năm 2026 của HĐND tỉnh. - Triển khai kế hoạch tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp thường lệ cuối năm 2026. - Tổ chức kỳ họp thường lệ cuối năm 2026 của HĐND tỉnh khóa XI. - Ban hành Chương trình giám sát năm 2027 của HĐND tỉnh. - Tổ chức Hội nghị tổng kết hoạt động HĐND tỉnh năm 2026 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2027.
NĂM 2027	
Quý 1	- Thăm, chúc tết tập thể, cá nhân nhân dịp Tết Nguyên đán. - Tổ chức kỳ họp chuyên đề năm 2027 của HĐND tỉnh khóa XI (nếu có).

	- Triển khai thực hiện giám sát chuyên đề năm 2027 của HĐND tỉnh.
Quý 2	- Triển khai giám sát chuyên đề năm 2027 của HĐND tỉnh. - Báo cáo kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm 2027 của HĐND tỉnh. - Báo cáo kết quả thực hiện chương trình giám sát của HĐND tỉnh năm 2026. - Triển khai kế hoạch tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp thường lệ giữa năm 2027. - Tổ chức kỳ họp thường lệ giữa năm 2027 của HĐND tỉnh khóa XI.
Quý 3	- Triển khai giám sát chuyên đề năm 2027 của HĐND tỉnh. - Tổ chức kỳ họp chuyên đề năm 2027 của HĐND tỉnh khóa XI (nếu có).
Quý 4	- Báo cáo kết quả hoạt động năm 2027 của HĐND tỉnh. - Triển khai kế hoạch tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp thường lệ cuối năm 2027. - Tổ chức kỳ họp thường lệ cuối năm 2027 của HĐND tỉnh khóa XI. - Ban hành Chương trình giám sát năm 2028 của HĐND tỉnh.
NĂM 2028	
Quý 1	- Tổ chức Hội nghị tổng kết hoạt động HĐND tỉnh năm 2027 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2028. - Thăm, chúc tết tập thể, cá nhân nhân dịp Tết Nguyên đán. - Tổ chức kỳ họp chuyên đề năm 2028 của HĐND tỉnh khóa XI (nếu có). - Triển khai giám sát chuyên đề năm 2028 của HĐND tỉnh.
Quý 2	- Triển khai giám sát chuyên đề năm 2028 của HĐND tỉnh. - Báo cáo kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm 2028 của HĐND tỉnh. - Báo cáo kết quả thực hiện chương trình giám sát năm 2027 của HĐND tỉnh. - Triển khai kế hoạch tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp thường lệ giữa năm 2028. - Tổ chức kỳ họp thường lệ giữa năm 2028 của HĐND tỉnh khóa XI.
Quý 3	- Triển khai giám sát chuyên đề năm 2028 của HĐND tỉnh. - Tổ chức kỳ họp chuyên đề năm 2028 của HĐND tỉnh khóa XI (nếu có).
Quý 4	- Báo cáo kết quả hoạt động của HĐND tỉnh năm 2028. - Triển khai kế hoạch tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp thường lệ cuối năm 2028. - Tổ chức kỳ họp thường lệ cuối năm 2028 của HĐND tỉnh khóa XI. - Tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do HĐND tỉnh bầu theo quy định của Quốc hội. - Ban hành Chương trình giám sát năm 2029 của HĐND tỉnh.
NĂM 2029	

Quý 1	- Tổ chức Hội nghị tổng kết hoạt động HĐND tỉnh năm 2028 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2029. - Thăm, chúc tết tập thể, cá nhân nhân dịp Tết Nguyên đán. - Tổ chức kỳ họp chuyên đề năm 2029 của HĐND tỉnh khóa XI (nếu có). - Triển khai giám sát chuyên đề năm 2029 của HĐND tỉnh.
Quý 2	- Triển khai giám sát chuyên đề năm 2029 của HĐND tỉnh. - Báo cáo kết quả hoạt động của HĐND tỉnh 6 tháng đầu năm 2029. - Báo cáo kết quả thực hiện chương trình giám sát năm 2028 của HĐND tỉnh. - Triển khai kế hoạch tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp thường lệ giữa năm 2029. - Tổ chức kỳ họp thường lệ giữa năm 2029 của HĐND tỉnh khóa XI.
Quý 3	- Triển khai giám sát chuyên đề năm 2029 của HĐND tỉnh. - Tổ chức kỳ họp chuyên đề năm 2029 của HĐND tỉnh khóa XI (nếu có).
Quý 4	- Báo cáo kết quả hoạt động của HĐND tỉnh năm 2029. - Triển khai kế hoạch tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp thường lệ cuối năm 2029. - Tổ chức kỳ họp thường lệ cuối năm 2029 của HĐND tỉnh khóa XI. - Ban hành Chương trình giám sát năm 2030 của HĐND tỉnh.
NĂM 2030	
Quý 1	- Tổ chức Hội nghị tổng kết hoạt động HĐND tỉnh năm 2029 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2030. - Thăm, chúc tết tập thể, cá nhân nhân dịp Tết Nguyên đán. - Tổ chức kỳ họp chuyên đề năm 2030 của HĐND tỉnh khóa XI (nếu có). - Triển khai giám sát chuyên đề năm 2030 của HĐND tỉnh.
Quý 2	- Triển khai giám sát chuyên đề năm 2030 của HĐND tỉnh. - Báo cáo kết quả hoạt động của HĐND tỉnh 6 tháng đầu năm 2030. - Báo cáo kết quả thực hiện chương trình giám sát năm 2029 của HĐND tỉnh. - Triển khai kế hoạch tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp thường lệ giữa năm 2030. - Tổ chức kỳ họp thường lệ giữa năm 2030 của HĐND tỉnh khóa XI.
Quý 3	- Triển khai giám sát chuyên đề năm 2030 của HĐND tỉnh. - Tổ chức kỳ họp chuyên đề năm 2030 của HĐND tỉnh khóa XI (nếu có).
Quý 4	- Báo cáo kết quả hoạt động của HĐND tỉnh năm 2030. - Triển khai kế hoạch tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp thường lệ cuối năm 2030.

	- Tổ chức kỳ họp thường lệ cuối năm 2030 của HĐND tỉnh khóa XI. - Ban hành Chương trình giám sát năm 2031 của HĐND tỉnh.
NĂM 2031	
Quý 1	- Tổ chức Hội nghị tổng kết hoạt động HĐND tỉnh năm 2030 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2031. - Thăm, chúc tết tập thể, cá nhân nhân dịp Tết Nguyên đán. - Tổ chức kỳ họp chuyên đề năm 2031 của HĐND tỉnh khóa XI (nếu có). - Triển khai thực hiện giám sát chuyên đề năm 2031 của HĐND tỉnh. - Thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2031-2036. - Tổ chức kỳ họp thứ nhất HĐND tỉnh khóa XII, nhiệm kỳ 2031-2036.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 440 /TTr-HĐND	*Tây Ninh, ngày 24 tháng 4 năm 2026*

TỜ TRÌNH
Về chương trình làm việc toàn khóa Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh khóa XI, nhiệm kỳ 2026 - 2031

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 121/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 114/2025/UBTVQH15 ngày 24 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân về hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân;

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về Chương trình làm việc toàn khóa Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI, nhiệm kỳ 2026 - 2031 như sau:

1. Về sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Việc xây dựng Chương trình làm việc toàn khóa Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh khóa XI, nhiệm kỳ 2026 - 2031 đảm bảo tính khoa học, có kế hoạch mang tính thống nhất, liên tục trong hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động Hội đồng nhân dân tỉnh theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đã được pháp luật quy định.

2. Về căn cứ pháp lý ban hành Nghị quyết

Nội dung Tờ trình, dự thảo Nghị quyết được xây dựng căn cứ theo các quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 121/2025/QH15 và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

3. Về nội dung cơ bản của Nghị quyết

Chương trình làm việc toàn khóa của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh khóa XI, nhiệm kỳ 2026 - 2031 gồm các nội dung sau:

- Về tổ chức các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh: Các kỳ họp thường lệ giữa năm; các kỳ họp thường lệ cuối năm; kỳ họp tổng kết nhiệm kỳ và một số kỳ họp chuyên đề (khi có yêu cầu).

- Về hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh: Giám sát tại kỳ họp (xem xét, thảo luận các báo cáo; chất vấn và xem xét trả lời chất vấn); giám sát chuyên đề; lấy phiếu tín nhiệm và bỏ phiếu tín nhiệm.

(Kèm theo Dự thảo Nghị quyết và Chương trình làm việc toàn khóa của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI, nhiệm kỳ 2026 - 2031).

Với các nội dung trên, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định ban hành Nghị quyết về Chương trình làm việc toàn khóa của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh khóa XI, nhiệm kỳ 2026 - 2031./.

Nơi nhận:
- TT. Tỉnh ủy;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XI;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- LĐ VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Phòng CT. HĐND;
- Lưu: VT, (tructhao).

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đài Thy